| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 16/03/2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trương Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Thanh Hùng.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Khánh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 330/2017/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2017 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/02/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST.HNGĐ ngày 26/2/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1988;
Địa chỉ: 35 ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.
- Bị đơn: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987;
Địa chỉ: 35 ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm V trình bày: Chị V và anh Q đám cưới năm 2009 có đăng ký kết hôn ngày 18/12/2009 tại UBND xã T, quá trình chung sống chị V và anh Q có 01 con chung tên Nguyễn Nhật D, sinh ngày 26/10/2012 con hiện nay do chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn chị V cho rằng: anh Q ăn chơi, cờ bạc, không quan tâm chăm sóc gia đình, không cùng với chị V lo cho kinh tế gia đình. Nhiều lần anh Q cờ bạc mượn nợ của giang hồ cha mẹ chị V phải đứng ra trả nợ cho Q nếu không trả sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của mẹ

con chị V, chị V nhiều lần khuyên nhưng anh Q vẫn không sửa chữa. chị V và anh Q xa nhau từ tháng 10/2017 đến nay.

Tài sản chung, nợ chung chị V không yêu cầu Tòa giải quyết.

Chị V xin ly hôn với anh Q, yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Q là bị đơn trong vụ án mặt dù được Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho anh Q, anh Q đã ký nhận nhưng anh Q không trình bày ý kiến về về khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án đã ra thông báo, triệu tập về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần tống đạt hợp lệ nhưng anh Q vẫn không đến tham dự, Tòa án đã ra thông báo về kết quả công khai chứng cứ tống đạt hợp lệ cho anh Q anh Q cũng không có ý kiến gì. Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Q vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tình cảm hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Q đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về các điều kiện kết hôn. Anh, chị đã thực hiện đúng thủ tục đăng ký và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Nhưng hiện tại vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chị V cho rằng anh Q ăn chơi, cờ bạc, không quan tâm chăm sóc gia đình, không cùng với chị V lo cho kinh tế gia đình. Nhiều lần anh Q cờ bạc mượn nợ của giang hồ cha mẹ chị V phải đứng ra trả nợ cho Q nếu không trả sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của mẹ con chị V, chị V nhiều lần khuyên nhưng anh Q vẫn không sửa chữa. chị V và anh Q xa nhau từ tháng 10/2017 đến nay. Nay chị V xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu xin ly hôn với anh Q. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý hợp lệ cho anh Q ký nhận nhưng anh Q không trình bày ý kiến của mình về việc khởi kiện của chị V, Tòa án ra thông báo, triệu tập về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần đã tống đạt hợp lệ cho anh Q nhưng anh Q không đến tham dự. Hiện nay chị V và anh Q vẫn sống ly thân với nhau. Tại phiên toà hôm nay chị V cương quyết ly hôn. Xét thấy về bản chất thực của quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh Q đã rơi vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài sẽ không mang lại hạnh phúc cho nhau, nghĩ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V là có căn cứ phù hợp pháp luật.

[2] Về nuôi con chung: chị V và anh Q sống có 01 con chung tên Nguyễn Nhựt D, sinh ngày 26/10/2012 con do chị V trực tiếp nuôi dưỡng từ ngày vợ chồng sống ly thân đến nay. Tại  phiên Toà hôm nay chị V yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con tên D, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu

về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn của chị V Hội đồng xét xử nhận thấy: Con chung của chị V và anh Q tên Nguyễn Nhựt D, sinh ngày 26/10/2012 do chị V trực tiếp nuôi dưỡng bé D phát triển bình thường về thể chất cũng như tinh thần. Từ những phân tích trên xét yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị V là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: chị V trình bày quá trình chung sống chị V và anh Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa giải quyết và tài sản sản nên Hội đồng xét xử không xem xét phán quyết.

[4] Nợ chung: chị V trình bày không có nợ.

[5] Về án phí: Chị V phải chịu án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình theo Luật định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 8, 9, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 147, 227,228, 235, 246 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm V, chị Nguyễn Thị Cẩm V được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Nhựt D, sinh ngày 26/10/2012 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. chị V không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi.

Anh Q được quyền thăm con, chăm sóc giáo dục con chung, chị V và các thành viên trong gia đình không ai được quyền cản trở anh Q thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: chị V nộp 300.000đ tiền án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí nộp ngày 25/10/2017 theo biên lai số 01991 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, chị V không phải nộp thêm.

Án xử có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết là có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2018). Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc được niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND H.V;
- CC THA-DS H.V;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV.

*Đã ký*

**Trương Thị Bích Thủy**